

TRẦN-ĐẤT-NGHĨA
TỔNG-LÝ

Giá bán nhật trình
AN-HÀ

Trọn năm.....8400
Sáu tháng.....4 00

Giá bán riêng nhật
trình L'APPEL

Trọn năm.....6400
Sáu tháng.....4 00

Giá bán chung hai bản
Trọn năm.....10400
Sáu tháng.....6 (M)

AN-HÀ-BAO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM
ÉDITION EN QUOC-NGU DE L'APPEL

Organe d'Informations Agricoles, Commerciales et Industrielles

NHÀ BÁO Ứ TẠI ĐƯỜNG - Boulevard Delanoue - Cant ho

PHẠM-KY-XƯƠNG
CHỦ-NÚT

Về việc mua bán hay là
mua nhật-trình hay là
bài đăng báo xin đề thơ
cho M. TRẦN-ĐẤT-NGHĨA

Lúc mua báo xin các
ngài chiếu cố, gửi số tiền
luôn, bản-quản lý làm
thăm cảm.

PHÂN SỰ CỦA NHÀ LÀM BÁO

Phân sự của nhà làm báo đem đến
chàng quốc-dân nghĩ ra rất quan-trọng.
vì tờ báo là một quyền tân-thơ có
đủ các giáo-khoa cho mọi người xem,
lại là một quyển sách để thông cáo
những tin-tức, những công việc hành
động của xã-hội. Những ngôn-luận gì
thuộc về chánh-trị, thuộc về học-thức,
về công-nghệ, về nông-nghiệp, thương-
mại trong bốn xứ hoặc trong toàn-cầu
mà có cang-thiệp đến tư-tướng đến
học-vấn, đến công-nghệ, đến sự sinh-
tồn, sự tiến-hóa của quốc-dân thì đáng
lên tờ báo. Các nước văn-minh người
ta gọi tờ báo là cái nhĩ mục của dân:
người ta nhờ có tờ báo mà được trông
xa nghe rộng các chuyện mới lạ trong
thế-gian, nhờ có tờ báo mà được biết
việc dở việc hay, việc hệ trọng, biết
đến nỗi sinh-huật, học-vấn, tư-tướng
của loài và của mọi người.

Cứ do các việc kể trên đây thì rõ
rang tờ báo có cái quan-niệm tối-trọng
đối với quốc-dân. Nhà làm báo có đủ
tư-cách mồm mà hướng-cải cho phải
đàng, cho phải đạo thì sự tiến-hóa
trong nước nơi mau lên được đến nơi
đến chốn. Nhưng bằng nhà làm báo
mà hướng-dẫn sai lầm, thì quốc dân
trong nước đã chẳng được lợi theo kế
tấn-hóa mà phải lạc vào cơ thời hờ.
Mà thật vậy: trong một nước cái trình-độ
học-thức của dân còn thấp-thỏi, dân-trí
còn dốt-bèn, cần phải thay đổi, di-diệt.
Sự di-diệt oán-cái, khử cựu tòng tàn
đây: quốc dân một cứ do nơi công-luận
và dư-luận của nhà làm báo; nhà làm
báo để lời luận công-bình xác-đáng chỉ
chuyện lợi hại, điều hay dở thế nào
thì quốc dân nhiều lấy đó mà làm theo.
Sự khuyến-hướng, lòng nhiệt-thành
của quốc-dân theo về chủ-nghĩa hay đẹp
đều là nhờ sự khuyến-kích cổ-động
của báo-quốc mà ra. Nếu chỉ lời công-
loãn, dư-luận, cùng những bài đăng
lên báo, thì nhà làm báo chẳng nên khinh
thường mà có khi phải đem dâng sái
cho quốc-dân, mà phải mang lấy tội
chẳng toàn chức-trách đó.

Xem đây thì đã thấy công việc của
nhà làm báo khó nhọc là dường nào?
Cái phân sự đối với quốc-dân nặng-nề
là dường nào? Trong một nước mà sự
sinh-lớn sự tiến-hóa của dân được báo
thỏ, sự cường-thịnh, sự văn-minh ngày
thêm này lên, thì cũng nhờ cái công-
nghiệp to-lạt của tờ báo tất cả. Bởi thế:
ở các nước văn-minh tiến-biến, cường-
thịnh, phú-hào, người ta coi nhà làm
báo rất quan-trọng, đánh giá hơn cả, đây là

một việc chẳng phải là chẳng đáng vậy.
Trên kia đã nói những chuyện khó-
khăn trong nghề làm báo, chuyện này
ở các nước đầu đầu cũng có, nhưng
mà thử đem ra mà so cái hiện tình
khó-khăn ở nước ta đối với các nước,
thì cái nghề làm báo ở nước ta
trong buổi này lại càng khó-khăn hơn
nữa. Tại sao? một là tại trình-độ học-
thức của dân ta chưa được mấy mở-
mang, hai là tại chủ-tiếng văn-chương
của ta còn sơ-khai khuyết-diếm, ba là
người minh chưa mấy bàn-mở xem báo.
Thật là ba điều rất trở-ngại cho nhà
làm báo ở nước ta ngày nay. Ai có trải
qua rồi mới hiểu rõ được cái nỗi khó-
khăn này.

Thiết tưởng: nhà làm báo ở nước ta
bây giờ phải chú-trọng ở mấy điều khó-
khăn ấy cho lắm. Ngày nào mà dư-
luận của nhà báo được lập-thành, hai chữ
tiếng nhứt-định cho quốc-dân ta, bài
viết làm sao cho hay, cho hiểu khắp
cả tam kỳ và cho mọi người ham đọc
báo, thì mới có thể mở-mang được
nhân-trí nhân-cách. Đàng này thì sự
văn-minh tiến-hóa của quốc-dân ta
không bao lâu mà thành-dại.

P. K. X.

Hoàn hải tân văn

MỘT BÀ LÃO LỚN TUỔI HƠN
HẾT TRONG THẾ GIỚI

Bà lão kỳ lão là Catherine Firio,
gốc là người Ý-phu-như, hiện nay ở
thành Oran. Bà kỳ sanh tại An Nalousie
bởi năm 1817, năm nay được 106 tuổi, có
chồng bởi năm 1804 và có 7 người con,
lại sanh ra 37 đứa cháu, mà phần nhiều
cháu ấy đã có vợ con.

Bà kỳ tuy tuổi đã đương ấy mà mỗi
bữa sớm mai đi nhà thờ xem lễ và đi
chợ mua đồ coi bộ còn hồi như thường.

Bà kỳ lại còn lo bậu: là tính chất tốt
tiên bạc để trở về tổ quốc; mà bà lại nói
rằng: không lại đất chỉ về gáp.

Bà chẳng hề có đau ốm lần nào. Nhưng
từ khi người con bà 81 tuổi chết thì bà
có hơi bệnh.

Kinh cáo độc giả

Trong năm 1919 - 1920 - 1921 M.
Phạm-kỳ-Xương có chấp bút cho An-Hà-
Báo. Vâu từ ngôn-luận của người tuy
chẳng sành bực uyên-bác chỉ tại, song
một nền văn-chương dân-dị, bút pháp
thuần thực tương ra cũng được đẹp
mắt em tại của chư tôn độc giả.

Lúc tháng Juillet 1921, M. Phạm-kỳ-
Xương, vì tâm thể đa lao, xin từ bút-tạm
biệt An-Hà mà tịch dưỡng thừ chi. Nay
người trở vào tái bút hiệp lực cùng
bốn-báo như khi trước, lo chỉnh đốn
sắp đặt những bài vở trong tờ An-Hà;
bốn báo ước ao cho chư tôn độc giả được
toại lòng đọc ý những điều công ích mà
bốn-báo sẽ tiếp tục phổ bày ra đây,
thì bốn báo rất thêm cảm-chàng cũng.

AN-HÀ-BÁO

Hơn hai tháng nay, các nhà soạn báo
chữ Langsa và Quốc-âm trong Namkỳ,
đều có nói cuộc đấu giống lúa trong các
thị trấn, mà quan Nguyễn-Soái Cognacq đã
bày ra.

Nên hôm nay 15 Avril rồi đây là ngày
mở hội đấu giống lúa tại hạt Cánhơ Tới
lấy làm may, vì quan Chủ-Quận tôi là
M. sieur Huylb-hư-nh, chẳng chờ
trí thực thấp thỏi của tôi, nên ngài
cử tôi thay mặt cho trong tổng Tuân-
giáo được đến dự cuộc ấy. Khi đến nơi
thì thấy cái nhà cái mà để lúa đem đấu
thiệt là khéo, cất theo kiềng thời, dọn
đẹp rất nguy nga, cơ xí chulan tế, chỗ để
lúa đấu tại sắp đặt rất phân biệt, không
chỗ nào chệch dặng.

Ấy cũng nhớ trước là quan chủ Tỉnh
Lebrun, quan Đốc-Phủ chủ Quận châu-
thành, ông Thừa-Biện-Lượng, ông huyện
năm Cao-dương kiêm Cai-lông, thấy
Bản-biên Vi tổng Định-báo và hội thầy
hương chức lớn nhô lạng Tánan lo lạng
một cách rất sốt sắng nên mời dặng
như vậy.

Qua ngày 16 Avril lúc 8 giờ ban mai thì
có hội xét giống lúa tựu đến. Khi bước
vào thì có nhạc Langsa tại Tỉnh Cánhơ
đánh bản Marseillaise tiếp rước, nghe
rất hân hoan, lúc đến rồi thì quan chủ
tỉnh, trình viên các viên quan viên chức
và các Diên chủ trong hạt. Cách một
chập quan Giám-đốc sở Canh-nông là
Monsieur Bui-quan-Chiêu đứng dậy
diễn thuyết cái ý kiến của quan Nguyễn-
Soái Cognacq ước trông nên mở hội
cuộc đấu giống lúa trong các tỉnh.

Tôi xin thuật lại ít lời đại khái của
ngài như sau đây:

Ngài tỏ như vậy: cuộc đấu lúa hay
ra đây, là quan Nguyễn-Soái Cognacq
có ý muốn làm cho mấy điều chủ và
kẻ nông phu, nông chi mà lo làm làm
sao động lúa tốt, giống cho rất hầu bán
ra ngoại-quốc cho dặng giá cao, vì lúa
trong Đông-Pháp bấy lâu bán ra ngoại-
quốc giá rẻ buồn lả của nơi.

Tôi chẳng cần nói cho nhiều về vấn
đề này, vì tôi biết chắc chư Kuân-Quan
nhớ rằng: đã hơn mấy năm rồi các nhà
soạn báo trong Namkỳ hết lòng cố động
về vấn đề ấy.

Ngài lại tỏ rằng: Chẳng phải trước
khi đến lúa đến đây, mà minh chăm
nom trông cho dặng lạng phần thưởng
thứ nhứt, rồi minh lập những việc
khuyến-tấp, như là ngâm lúa trong nước
cho nụng, hay là để cho nụng nội bấy
nhiều mà thôi, còn lúa minh khai còn
trong vựa thì chẳng dặng vậy. Nếu hội
chấm lúa minh là tốt rồi mua, bán lại
cho dân, nếu không y như lúa đem đến
lâm kiểu ngày nay đây, thì có phải
là thiệt hại cho dân không? Như vậy
minh dặng phần thưởng thứ nhứt
không ích gì: Nếu vậy giống lúa nào
đặng hội chấm rồi thì lúa còn lại trong
vựa cũng dặng như vậy thì mới có ích
trong tư sự của minh đó. Đàng này
vậy thì đối với cuộc đấu giống lúa hay

ra đây mới xứng đáng cho.

Ngài lại tỏ rằng: Tuy Nhà nước
bày cuộc đấu giống lúa ra vậy, song các
ông Diên-chủ và kẻ nông-phu công phải
để ý mà lo và giúp trong việc lựa giống
của minh trông cho rất, nghĩa là giống
lúa dài hạt theo dài hạt, tròn hạt theo
tròn hạt, chứ đừng tưởng rằng cuộc đấu
này rồi thì thôi, bỏ qua không lo tới thì
đấu cho nhà nước bày cuộc đấu lúa này
ra mười năm nữa cũng không ích gì.
Bởi vậy từ đây sắp về sau sẽ có hàng
mua lúa của người Langsa, sẽ lập thêm
hoài. Nếu ông diên chủ nào có lựa rất
một thứ mà bán cho bằng thì một ta
lúa bằng sẽ mua giá cao hơn (0\$10) một
cát.

Ngài lại nói: hiện nay có các sở canh-
nông trong các hạt đều có sẵn các
giống lúa đã lựa rồi thiệt rất, để dành
bán cho kẻ làm ruộng. Vậy thì mấy ông
Diên chủ và kẻ nông-phu mau đến đó
mua về gieo trồng, thì lúa lúa Nam-
kỳ sẽ dặng rất và bán giá cao. Chừng ấy
cái sở vọng lo lạng của Nhà nước mới
là không vô.

Nói về việc trồng dâu để tằm

Ngài chỉ cái việc đại lợi trong việc
trồng dâu để tằm, và người nơi nơi
trước trong xứ Namkỳ là thì trồng dâu
để tằm, ươm tơ nhiều lắm, lúc ấy ta
lựa trong xứ ta cũng là tốt lắm, song
không hiểu làm sao hơn mười mấy
năm nay, việc đã tằm một ngày một suy
người ta bỏ dần dần đi. Nên ray
ngài rằng lo làm sao cho sự trồng
dâu để tằm trong xứ Namkỳ ta trở lại
như xưa và phát đạt cho hơn nữa. Ngài
lại nhắc rằng: Nhà nước có ban ơn mà
thả thuê những đất nào đã có trồng dâu,
việc: thả thuê ấy phải có giấy của làng
chứng thì dùng. Thấy như vậy thì đó
biết nhà nước muốn nông chí chúng
ta trong việc trồng dâu để tằm là dường
nào?

Ngài có hứa đến tháng Mai đây ngài
sẽ đến tại Cầukê mà để chỗ trồng dâu
và cất nhà ươm tơ. Ai ở gần Cầukê
hay là trong hạt Cánhơ, nếu có trồng
dâu hay là nuôi kén thì đem đến đó
bán rất tiện.

Khi ngài nói dứt lời thì ai nấy đều vỗ
tay, còn phần tôi thì lấy làm hầu
hoan-lâm. Vì thưở nay thường nghe
danh của ngài, song không có dịp gì
mà gặp dặng mặt ngài và không có dịp
nào may như ngày nay, đã gặp dặng
ngài mà lại có ngày giờ nghe lời ngài
đầy báo.

Những lời diễn thuyết của ngài nghe
rất tao nhã, vững vàng, làm cho tôi hạn-
hở trong cuộc canh-nông và việc trồng
dâu để tằm hết sức. Tôi hứa rằng trong
hai việc trên đây tôi sẽ làm một việc
vào về sự khuyến-kích những người
trong tổng tôi nông trang trong việc
ươm tơ.

Lời tôi nói đây là sự thật, chẳng
phải tôi tăng ngài hẳn trông ơn riêng
chỉ, vì ngày ấy có đủ mặt các viên quan
viên chức trong hạt đều nghe và đều

khen.
Phải lại cho phép, ai có cái sở kiến
nào hay thì nói, hay là muốn hỏi đến
chỉ thì ngài sẵn lòng trả lời. Nếu cái
nào không phải về quyền của ngài thì
ngài sẽ hỏi lại các quan Langsa có mặt
tại đó, rồi ngài sẽ trả lời lại.

Lúc ấy tôi vì phần thấp tôi nào dám
đeo bông, song bị việc bốn phần nên tôi
khép nép bước ra xin từ một việc như
sau đây.

Hôm quan lớn: Tới tiết là chúng tôi hết
lòng cảm ơn chánh phủ Langsa, Quan
Nguyễn-Soái Cognacq, các quan trong
hội đấu lúa có mặt tại đây sẵn lòng
lo lắng cho quyền lợi dân Anam mà
chịu nhọc nhằn bày ra cuộc đấu giống
lúa đây, và chẳng ngại đường xa mà đi
cùng các thị trấn.

Theo ý tôi thì cuộc đấu lúa này thì
thiệt là rất có ích, vì coi theo gương tốt
trước mặt đây, là sánh lúa sở canh-
nông Cánhơ đem đấu với mấy trăm
thứ giống lúa của các diên chủ trong
hạt đem đến, thì có giống nào mà tôi
bơu và rải hơn lúa của sở canh-nông.

Vì làm sao mà lúa của sở canh-nông
dặng tốt và rất hơn hết?

Ấy là sở canh-nông lựa giống trước
khi gieo.

Nếu vậy thì việc lựa giống
cho rất mà Nhà nước đã lo lẫn hơn
này nay, chẳng ngại tốn hao, lập
sở canh-nông hạt này, hạt kia; nay đã
thấy dặng kết quả rồi.

Bản quan lớn, nếu muốn cho mau
thành tựu hơn nữa thì tôi xin từ cái ý
kiến thấp thỏi của tôi như vậy:

Đã biết rằng: Các sở canh-nông đều
có để ở thứ giống lúa đã lựa rất sẵn
rồi, hầu bán ra cho mấy ông Diên-chủ
và kẻ nông-phu, giá đã rẻ hơn giá chợ.
Nhưng mà phần nhiều các ông Diên-chủ
trong tổng tôi không có làm ruộng, chỉ
có cho mượn lấy lúa ruộng mà thôi.
Nên mấy ông ít để ý mà lo lẫn về việc
giống lúa rất cũng không rất. Còn
những người nông-phu nghèo, làm sao
mà đến tại thị trấn dặng mua giống lúa
đem về mà làm ruộng.

Như vậy thì xin quan lớn xin giùm với
quan Nguyễn-Soái Cognacq cho phép
lấy công-cho của các làng trong mỗi
quận dặng mua một cái máy để lựa
lúa giống. Máy ấy sẽ để tại nhà việc
của một làng nào trong quận đó. Hà
liền-chủ nào hay là người làm ruộng
nào có lúa giống, muốn lựa cho rất,
thì đem đến đó lựa khỏi tốn tiền.

Nếu ngày nào mỗi quận đều có một
cái máy lựa lúa giống như vậy thì có lo
chỉ là lúa trong Nam-kỳ không rất giống.
Cái xin quan lớn nhậm lời.

Lúc ấy ngài thông-ngôn lại rằng:
Lời tôi xin đó thì cũng đúng theo ý
quan lớn Chủ-Tiêu Lebrun vì ngài cũng
lo như vậy và hội cũng chăm.

Khi ngài đáp lời rồi, bản hội lo
qua cuộc xét giống lúa trong tỉnh đem
đến đây.

LE THUY-THO
Maire d'An-phu (Cánhơ)

Một cách tiêu khiển dịch-dăng

Con người ta ở đời phải gánh vác việc đời, mỗi người một việc, ai cũng phải tận tụy với chức sự của mình, công việc bề bộn, làm lung lay và, thì những lúc nhàn hạ, công phải tìm cách tiêu khiển cho giải trí. Nhưng biết bao nhiêu là cuộc tiêu khiển ở những chốn phồn hoa náo nhiệt, như ca lâu hí viện, từ điểm trà đình, lại còn cả đến bàn cờ thuốc phiện, canh bạc đỏ đen, v.v. Những cách tiêu khiển ấy, lợi hại thế nào, chắc ai cũng đã rõ, nhưng cần lấy một cách tiêu khiển rất thanh lịch rất tao nhã, mà có ích cho tinh thần trí lực người ta, thì không có cái trò nào hơn thú đọc sách.

Đọc sách không phải là cho qua thời giờ nhàn, đọc sách lại mở mang được kiến thức, tăng tiến được trí thức, đó chính là một sự có ích lắm rồi!

Sách có nhiều sách hay, người ta hay, y từ xưa, các bậc hiền triết đã tôn trọng sách, coi sách là báu vật, nhiều công phu, mới thu thập được các sách quý trọng, các sự lý lẽ qua các lịch sử của các bậc minh quân, hiền thần, anh hùng hào kiệt, chép lại để để cho hậu-sinh ta một cái quý, một cái kỷ niệm ngàn năm không bao giờ mai một đi được. Nhưng cũng có sách dở, về dục tình, về chuyện nhảm, làm cho người xem vừa phí thời giờ, vừa làm mất cả những lành tính trong sạch. Bao giờ cũng vậy, hay thì ta xem, dở thì ta bỏ.

Sách hay cũng ví như là một người bạn quý, một khác không lạ, ta phải kính mến phải yêu đương, phải đem hết tâm thần vào câu chuyện của họ.

Những khi vui đem quyển sách ra ngâm-ngẫm, càng ngâm lại càng thấy hay những lúc buồn buồn-không-trầm-mất, ngâm-ngẫm bên lòng, đem quyển sách ra tiêu khiển, thấy những lời khuyên răn của cổ-nhân, càng thêm cảm kích tâm hồn, như vậy sách có phải là một mối thân mật dịch-dăng, bao giờ cũng biếu ở vào chất ta, đi với ta, chửi với ta, thật là một cái kho từ vựng vô tận. Bà Sévigné về thể-ký thứ mười bảy có nói rằng: « Un livre a été toujours pour moi un ami, un conseil, un consolateur éloquent et calme, dont je ne voulais pas épuiser vite les ressources, et que je gardais pour les grandes occasions. » Nghĩa là: « Sách đối với ta là một người bạn rất thân, là một lời răn bảo, một người khuyên-dỗ hoạt bát, ôn tồn, mà ta không muốn dùng đến cũng những y-tư cao-kỳ và ta chỉ dùng đến những khi hờn-hận. »

Bây, suy ra người đời xưa trọng cái giá trị của sách là thế.

Cần đến quyển sách mà biết cái lịch-sử của các nước đã trải mấy thế-kỷ về trước, đọc đến quyển sách mà có thể biết được nước nào giàu mạnh hùng cường, nước nào nghèo hèn yếu ớt, không cần đi mới biết, không cần đến mới hay, như có cổ-nhân kể cho ta những chuyện đã qua, những văn-chương hay, những lý tưởng lạ, cổ-nhân đã vung trống cho ta, thì ta há lại phụ cổ-nhân mà dám cho là vô-ích ra?

Lê-thiên-Cơ
(K. H.)

Ngày lễ Bà Nữ-Thánh Jeanne d'Arc

Quang Toà quyền mới xuống lệnh, chiếu theo luật của H-nghì-văn-bản Chính quốc, thì lễ Bà Nữ-Thánh Jeanne d'Arc năm nay sẽ tính ngày chạp mùng 13 Mai tới đây.

Tự do diễn đàn

Chớ khà đem lòng khinh thị

Ái là người sanh ra trên thế, thì đều có tai nghe, mắt thấy, mũi hửi, lưỡi nếm, tay sờ, song khác nhau có một điểm linh đài, đen đỏ, là: sang hèn, hay chữ với đời này—Nhớ lại ngày 19-5-22 tôi có soạn một bài: “Ông quan, thà ông làm quan trong quí họ—L. F. T. V., nay tôi xin thuật thêm một cốt tích nữa, bèn ra cái hi vọng của tôi có thành tựu một tí, nào chẳng lẽ là có một người linh tây đi thơ «trăm» đang lúc Âu-châu khởi lửa thì người xin tình chuyện đem thóc bằng hai ra choa chiến tranh, vào saoh, ra từ động trợ lực cho mẫu-quốc đỡ khỏi phụ nướa vụ nước nhà, người quyết phôi gan báo quốc, đầu động một vài năm thì người đã động vinh thăng đến chức quan ba, khi người đến mang hàng là thì người giữ cái chức no trong kỳ, nhưng mà chẳng vậy, người xin trở lại nghe cũ, là một tên linh trạm thường. Vậy công tên thường là một gương 1 ai làm đáng.

Hỡi ai ôi! nếu mình có đáng giàu sang, thì phải thương xót đến kẻ bằng vi, nếu mình có phần thông minh, phải kiếm thế điều-dắc kẻ dốt nát, khi nơi hắc ám, cho hay rằng: mấy ai giàu ba họ, ít ai khổ ba đời, minh là người trên trước chớ nên k' ác bạc kẻ tôi đời, chớ e trước mặt nó chẳng dám bỏ mỗi sau lưng chỉ cho khỏi nó than trời trách đất, rằng sao trời định chỉ những hạng khinh người như vậy, đừng chiếm cái địa vị như thế! Nghĩ có đáng tiếc cho chăng?... Vậy cho động lòng người khinh vi, thì chớ nên khinh thị.

Kim-dit-Vàng
Thông nhẩu Trạng-sư

Bòn bòn mười sáu

Ngày trước từ Cánh-thơ muốn đi Sô-trăng phải đi tàu, tuy lâu lâu, nhưng mà đi được rồi; nay có xe hơi lên xuống trong một vài giờ thì tới, rất tiện cho người hừ-sự biết bao; song có một điều làm cho hành khách than phiền vì đã có tiền chưa ác mua động chỗ ngồi, là mỗi cái xe hơi thì theo lữ hành, đều có chỉ rõ số chỗ động mấy người. Như cái xe định tám chỗ ngồi nơi chân-thành thì có hai cái bốn, khi xe chạy khuất một đôi xa xa thì cứ việc chớ thêm, nếu có xuống một thì chớ lên ba, chớ động bốn lần như vậy có có phải ra mười sáu chăng?—Một hộp cơm nói kia, con có số định 12 hoặc 14 con, còn con người ta sắp động đồng nhau như hũ mắm sặt vậy; thế đã có điều mà còn chịu nhiều đau thêm ngoài quá tr. Vì đã trả tiền rồi, hay là có chuyện bất đắc dĩ phải ép mình thân dài thờ vào trời. Vậy động một người coi mấy cho đi-dịch, thì phải chọn động một người nước gạo, là vì buổi phải: nếu muốn uống rượu sớ-say, muốn lui á-phiên-sự, muốn xem gái đẹp sớ-say, muốn chạy mau sớ-say, muốn chớ quá số người sớ-say, vân vân. Ôi! an ủi no giai, an ủi nhứt tức ruột!

Kim-dit-Vàng

Chấn chỉnh ngạch

Thơ-ký địa-hạt

Một hàn-hội có quan chánh Tham-biện Eutrope làm Đẩu-bội chủ tọa, ông De Tastet Tham-biện nhì hạng, ông Ngô-khiác-Minh Hội-dồng quản-hạt, ông Petit phó Tham-biện, ông Merle Quản-lý văn-phòng, ông Lê-quang-Liêm chủ này Đẩu-phủ-nữ, ông Phan-tân-Giang Thơ-ký địa-hạt (Giáo-dinh), làm ủy-viên và số nhóm trong hàn-hội giữ mới của quan Đẩu-hội, được chấn-chỉnh ngạch thơ-ký địa-hạt trong cõi Nam-kỳ lại.

Xem vật đoán người

Tôi chẳng phải là Đẩu-sư, nhưng thường hay đoán người, hay đoán theo tướng người đi, đứng, cầm vật này vật kia, thật cũng có một hai khi đoán trúng vậy. Vậy tôi đoán về «vật» của người cầm đi đây.

1° Người nào đi dằng trời nắng, dưng dù không cầm dù, lại vật trên vai, vừa đi vừa xây tròn cây dù là người có TÍNH HAY SỰ NGHĨ.

2° Người nào cầm cái dù mà chấp sáo, là người có TÍNH HAY TÀN TÂN.

3° Người nào vật dù trên vai (dù sập) TÍNH HAY MÀ LÒNG.

4° Người nào đi dù mà hay múa-men gặp cái gì thì đâm, thì thoi, là người có TÍNH LIỀN-XÁO VÀ XỈ-XÁC.

5° Người nào cầm dù mà hay xếp, cuốn tròn, là người có TÍNH KÝ LƯỢNG.

6° Người nào, hoặc trời nắng, trời mát mà dưng dù hoài, là người có TÍNH BÉN CỤI.

7° Người nào dưng dù xuống đất, tay cầm dù hay động xuống đất, là người có TÍNH HAY CHIÊM NGIEM.

8° Người nào, trời mát, cầm dù trở đầu ra sau, cầm cán dù ra trước không múa-men, không vung-vũ, là người có TÍNH CHƠI CHƠI.

9° Người nào, trời nắng, mà không dưng dù, sập kẹp nách, cán dù ở trước đầu sau, là người có TÍNH HAY TỎ (có việc cần kiệp).

10° Người nào, cầm dù mà cặp như cặp gương trước, hoặc: móc cán trên cổ, cầm cán cây dù, là người có TÍNH HAY LAM OAI, cũng là người NIẾT NGHỆ, VÔ TU-ÂN-NHÂN.

Tiểu đàm

Tao đố mấy

Có chàng kia tánh hào sảng, mà cũng có hơi kiêu ngạo, ngày nọ có con em vợ ở trên nước ngọt xuống thăm; chàng ta đi chơi về, thấy trên bàn một đồng nom mới hỏi? «Ái! bữa nay nem ở đâu nhiều dè vậy, má thàng Tợ?—Vợ nói: cần đi sắp trở đến thăm nên đem theo vài chiếc nem cho tiêu nó uống rượu. Nói vừa giết lời, con em ở nhà sau lên tới, cái con làm sao dòn nảy trở má, hơi tức cách tiếu, cái miệng cười có duyên, hai má má rưng rưng, ông coi chớ mặt, vội vàng chào hỏi bà huyện, ngoài miệng tuy nói lời xán xán chớ trong lòng chàng ta đã chấp rồi. Hỏi thêm: vậy chớ đi nó xuống chơi tình chớ nào về thăm?—vợ nói: má biến ở chơi với chị hai vài ba bữa. «Khoái!»—à đồn này tiện lắm, vì có xe hơi lên xuống tới ngày, đi nó muốn về bữa nào cũng có (chả! động tới ba ba) chớ chàng ta mới ra khỏi hạo cho đi nó biết cái tánh tình của mình bên ken thăm Tợ mà hỏi: «Tợ con biết ba tuổi mới là con gì không?—Con chớ chớ con gì ba! đi nó nghe Tợ nói cường ngạo, làm cho chàng ta đó má?—Lẽ này nó làm vậy cho đi mấy cưới té dịch bây giờ da, tao tuổi mới con dè chớ! Á ba nói ba con dè, vậy chớ sáng ba đâu? hăm răn ba đâu da?—Tợ thàng Tợ nghe mới cắt tiếng lên, bở Tợ, mấy ra đường mượn sau mấy lẩy cây chổi đem vô đây cho tao đập treo đầu con dè này một hồi coi nh. Chàng ta nghe nói... như thế!

Kim-dit-Vàng

Trưng con Đồi-mới

Mới hay tin rằng: theo lời xin của quan Chủ-tỉnh Hà-tiên thì quan Tổng-Nam kỳ mới ký lời nghị định phạt những người vào sẽ bị bắt về việc di lượng trưng đố-mới về an hoặc bán.

Sự cấm này là một cách bảo thủ đáng kinh-hở trong thời-vô-cơ đối mới, sẽ khó kiệp vì bị người ta lấy trưng đố mới chiến làm cho đối mới biến lúc này là thấy leo lên bãi nữa.

VĂN UYÊN

NƠI CƠM

Con dỏ dỏ lòng ngóng có van,
Nói cơm xấu mặt gái nên mừng...
Ngồi suy đến dỏ dỏ tro bụi,
Trong dạ thơm tho quá ngọt vàng.
Cứu kẻ sanh linh tâm phổi bỏ,
Núi bầy sĩ tử dưng vinh-vang.
Cầm vua Viêm-đế bày ra trước,
Thiên hạ nhớ ơn biết mấy ngàn..

H-v-Ngà (Trà-vinh)

NHÀ NGHÈO (NOC BACH, VACH NAT)

Nhà dỏ dỏ dỏ dỏ bóng trời,
Mưa sa, nắng lọt buổi chiều mờ.
Rò ràng nẩy chỗ trăng gieo ngọc,
Thong-thả tư bề gió quạt hơi.
Anh Bàu, chú Tào thường bữa ghé,
Chị Hằng, cô Chử lắm pheo chơi.
Liệt con bi cực rồi qua thái,
Trước phong lâu róng mặt thanh-thời

H-v-Ngà (Trà-vinh)

HÌNH NGƯỜI BÀN ĐẤT

Ông lão kia là ta bồi đây?
Xuân thu mấy chục đời như vậy.
Hàm râu Bạch-phát phơi đầy ngực,
Con gầy Huỳnh-dương nắm ở tay.
Tượng đồng Khương-côn khi phụ-tá,
Tất tảy Bình-tổ lúc vui say.
Đào-Tiên thường bữa chơi cùng cháu,
Hi hủ miệng cười gió chẳng lay!!

Trương-Ganh

Cánh-thơ—ville

TỰ CÀM THỀ-ĐO

Đường đời eo hẹp há rằng chơi!
Cải bước xin ai chớ vội dời.
Thỉnh-thoàn gó song đường khinh-thúc
Lo chi hỏa biến chẳng thông tới.

Trương-Ganh

Mắt gà thơ

Con gà mới tạo hai hào rươi!
Và thả lay quây lại mắt rươi!
Này hỡi nhà nào mà răn quá
Thả ra bằng chày, chọc tao chươi

BĐT-phong-Tân

CÀM-TINH

Trong ba vạn sáu ngàn này là mấy
Cuộc nên từ trong thấy bao lâu,
Sông cồn khúc cạo khúc sâu,
Trăng còn mờ tỏ người đầu khác mà
Nghĩ gần rồi lại nghĩ xa,
Phải trời rụng sao, phải đã gãy rêu.
Khả ni cười nói hồn rừng??
Hay là Tiểu-Lão để chừng con xanh,
Tiêu ma một lưỡi bữa ngành,
Một bầu phong nguyệt bộ-bành nghèo?

(ngao?)

Thanh-thao rừng Hạnh vườn Đào,
Hai vai sự-nghiệp anh hào lắm công.
Vững-lững còn ăn trời đông,
Phụng ân trái Trúc còn trong ngày lạnh.
Ngọc còn ăn đá non xanh,
Chiêm Hoành học nói trên nhánh mía-mai.
Nước non còn ai lại thua ai....

Trương-Ganh

Máy bay lại Cánh-thơ

Kể nói này, người nói mai hoặc thứ bảy 28 hay là Chúa-nhật 29 Avril; chưa ác được bữa nào Đại-bàn Poulet bay đến Cánh-thơ. Nhưng mà thế xem ra công chúng phải lâu; vì sở Địa-hạt Cánh-thơ lang dỏ-sỏi lại như phát dỏ-sỏi cho máy bay đáp xuống nơi miếng đất trống gần nghĩa địa (nghĩa-tử) Xá-vi kế nhà thờ cũ Tham-tướng. Đến coi!! Đến coi!!

Lời Rao

Ta cho các chủ đất châu-thành Cánh-thơ làng Tân-hay rằng: bủa dỏ và bộ kinh lý châu-thành mới dỏ lại, để tại tòa bộ trong hai tháng kể từ ngày 14 Avril 1923. Chủ đất được phép đến tòa bộ mà coi hoặc hỏ dỏ hoặc bộ kinh lý làm sai cũng lời dỏ của hội phải viên xét dỏ hay là của quan chủ thủ dỏ không vừa ý chủ đất thì được phép làm đơn kêu nại.

Cantto le 12 Avril 1923
P. l'administrateur adjoint
Signé: Brassy

Một đám nhơn mạng tại Cánh-thơ

Tên Lâm-văn-Soi 36 tuổi bị đâm chết

Tại chợ Cánh-thơ cách châu-thành Cánh-thơ 5 ki-lô-mét ngày 18 Avril tức 7 giờ tối có xảy ra một đám nhơn mạng. Tên Biện-Sáng thích tên Lâm-văn-Soi một dao vô bụng rất sâu. Chết!

DUYÊN CỜ

Duyên có nghe ra như vậy; hình như tên Soi thường tư tượng là «anh chít» ở Cánh-thơ, công nhiên phen hiệp đáp tên Sáng, Sáng yếu thế phải nhón thua, song trong lòng bằng ăn oán nuôi hờn thế có ngày sanh tử. Nghe đến bữa đó (18 Avril) lúc sớm mai vì có chuyện gây gổ của tên Sáng cùng một người dỏ là thị K..., nếu tiếng phong văn chẳng lầm, thì thị K... này là tình nhân của Soi, nên có lẽ Soi cũng có can dự vào. Lúc xảy thị K... lấy chổi nhúng nước đường mượn thổi đánh trên đầu tên Sáng mà bà nhục nó cho bỏ ghét Sáng bị nhục, cứu hận cố thêm, nhưng mà chổi không xe khó nổi, khi đánh rớt được nào, đánh om lòng nhón nhón thế chẳng đợi trời chung? việc đó đánh dỏ đó có ngày ăn oán sẽ ra tai. Trong thế: Sáng về nhà nằm không ngủ, nh chán ngon thì phải!!!

Xong cuộc, đầu về dỏ. Chiều lại sau khi Soi đi ăn uống rượu trà, chơi cùng anh em nó, về đến nhà là 7 giờ tối, thì Soi mới hay rằng: con Sáng (dứa con gái của Soi nên 1,5 tuổi cũng trùng tên với tên Sáng kia đi chơi đầu từ hồi chiều tới giờ chưa thấy về)—Soi có tánh thương con lắm, nên nghe nói vậy lật-dật đi kiểm con (lúc bấy giờ là lúc Soi đang sửa soạn đi tắm trước khi ngủ) nên trong mình một có một cái băng tằm mà thôi. Hở-hải đi cù ở chợ, miệng kêu Sáng ôi! Sáng ôi! đi nhà này sao? ngà khác. Trong thế: phần của Soi đã mất, nếu lúc đi ngà ngà bà tên Sáng Soi vì lòng thương con mà nói câu này; làm cho bị «bị» mà không «an» anh em cho: «Sáng ôi! nếu tao kiểm mấy không động đến nay thì tao chớ chớ theo má!» Nhắm lúc tên Biện-Sáng đang uống rượu hừng lòng cố hận Soi thương khi hiệp nó, nay nghe Soi kêu tên Sáng mà nói quyết sống chết như vậy, thì chẳng thế nào mình thoát khỏi tay nó; vậy coi bằng mình tiên hạ thủ vi cường thì hay hơn, nói đến đây bộ kỳ tên Sáng đã quyết cù ra tay, bèn cấp dao ăn sáng theo Soi, rồi thình-thình nhảy tới trước mặt cầm dao thích vào bụng của Soi một vài mạng. Soi chụp được tay Sáng nhưng mà mác bị trọng thương phải yếu sức bắt Sáng không được, dỏ nó rút dao ra chạy về nhà dỏ của lại trốn ở trốn.

Tuy bị trọng thương, song tên Soi ráng sức chạy ước được chừng 3 trăm thước, rồi té xỉu. Ai thấy hay mới tự đến, lập tức báo cho ông dỏ ở Cánh-thơ bay và chờ Soi ra nhà-thương quan thấy bèn may và bả bó vết tích lại. Soi chịu đến bữa 20 Avril thì hồn lìa khỏi xác.

Sau khi chờ Soi đi nhà-thương rồi lính tuần đến bắt tên Sáng, ban sơ nó còn dưng g cự, sau rồi chịu bó tay giải đến Tòa dỏ nó vào khám mà tra vấn. Chừ: thiên nhậm thiện báo, câu ác hữu ác lại, bở là sát-phước đã tại «à» là thường, dỏ đời linh tòa phán đoán rồi sẽ nói tiếp cho quan quan tương lâm.

THỜI SỰ

Giả bạc

Thứ sáu, ngày 20 Avril, 8 t. 20
Thứ bảy, ngày 21 Avril, 8 t. 20

Chúa nhật... ngày 22 Avril... 10
Thứ hai... ngày 23 Avril... 8
Thứ ba... ngày 24 Avril... 8
Thứ tư... ngày 25 Avril... 8
Thứ năm... ngày 26 Avril... 8

Giá lúa

Lúa chử đến nay mỗi tạ 100
kilo là:
Thứ sáu ngày... 20 Avril... 502.4 541
Thứ bảy ngày... 21 Avril... 502.4 512
Chúa nhật ngày... 22 Avril... id
Thứ hai ngày... 23 Avril... id
Thứ ba ngày... 24 Avril... 507.4 517
Thứ tư ngày... 25 Avril... 510 519
Thứ năm ngày... 26 Avril...

Cantho

BỊ CHIÊM NHIỀU VỊT PHẢI CHẾT

Ngày 18 Avril lúc 12 giờ trưa, nơi đường mới làng Thới Bình (Cántho) có xảy ra một việc chống chém vẹt nhiều vẹt tích rất nặng mà phải chết. Nghe ra có tích như vậy: Dương-thị-Thảo 30 tuổi (người bị chém) gốc gác ở Khánh-hưng (Sóc-trăng) có chồng được 2 đứa con, chồng chống ngạnh kềm vợ bị nạn thì Thảo bỏ ra đi làm bé tên Triêu-van-Con bán thịt bò bưng tại chợ Sóc-trăng, song sự buôn bán của Con tại chợ Sóc-trăng bị ả ăn nên giặc vợ lưu và vợ bị đến ngụ tại Cai-khê mà buôn bán được chừng một tháng, cùng với vợ bị vợ lưu cơm chống lẩn cạch chống ngon nên thì Thảo toàn bề cuốn gói trao duyên cùng tên Hò-vua-Tuấn 31 tuổi ở Nua-mâu đến Cántho. Ở cùng nhau được ít tháng, thì Thảo bắt theo về Sóc-trăng bắt đưa con của người chồng trước đem theo ở cùng Thảo. Đưa 13 Avril Thảo có danh con thì Thảo thì Thảo bắt bỏ Thảo về với chồng cũ là Con lại lấy hết đồ của Thảo lãnh tiền đi bán dùng giấy thuê thân. Thảo đi kiếm gặp thì Thảo ở nhà tên Con, Thảo này thì 82 tại rồi ở đầu tư ý. Thì Thảo đã xuống tra 85 là chết, lại còn mang cháu tuấn là khoe, nên ngày 15 Avril thảo và thì Thảo đánh lộn tại nhà tên Con, có đến ông có, ông có dây vợ chống có 1 ai, mà thì Thảo cũng không chịu về ở cùng Thảo và cũng không trả bạc lại con cháu và cháu mần Thảo, nên Thảo ở lại từ ngày 18 Avril cấp đạo đến nhà tên Con mà cháu thì Thảo nhiều vẹt, lúc đó Con đi khỏi van có vợ lớn Con ở nhà chạy la. Ai này nghe chạy đến Thảo cầm dao rồi đi ông có thủ tội. Người ta theo bắt Thảo. Thảo đi đến góc trường College bên đầm đàu chạy rết ra ruộng trốn dưới bầm, bị người ta theo thì bắt, Thảo leo lên cây đàu cự lại, song nhờ M. Tiến, hếp Cương và lối xóm có lòng can đảm áp vô bắt được Thảo và con dao, còn thì

Thảo thì điệu vào nhà thương qua 2 ngày sau vong mạng.
Hương quân làng Thới-bình nghe tin, hết lòng sốt sắng về việc bắt phạm chạy đến thì tên hung phạm đã bị bắt rồi. Hương quân đem Thảo về nhà việc lấy khai rặng ngày giải xuống quan Biện-lý. Đem vào khám.
Sau này có mấy lời khen M. Tiến hếp Cương và xóm đường mới Cai-khê có lòng can đảm nên mới bắt được tên Thập hung phạm, không thì nó đã chạy trốn mất dỏi.

Vũ-Ngọc-An

AN CƯỚP TUNG HOÀNH

Trong đêm 7 Avril, lối hết canh một có dân an cướp 8 người đi có súng thiết áp đến động cửa vô nhà chệp Nham-Dông ở làng Tân-lập mà giật đồ. Dân làng đến ứng tếp bị an cướp bắn súng phải tháo lui. An cướp tóm thâu tài vật đáng chừng 50\$ rồi đồng bè bươm thì có Thủ-bộ và dân làng rượt theo, an cướp dùng súng bắn chết 1 người, bị bắt 3 người. Nghe nói người bị bắt chết đây là phó-lực-bộ của hương-cả làng Tân-lập. An cướp chạy hết bắt không được tên nào.

AN CƯỚP ĐÁNH LỘ-GẠCH

Đêm 14 Avril 1923 lúc 12 giờ khuya có 1 dân an cướp độ chừng 8 đứa đi có súng áp đến đánh lộ-gạch ở Xóm-chài Cántho. An cướp dùng cửa vô tiệm và bắn súng trọng thương 2 người, song ông vớt tích. Chủ tiệm thoát khỏi, an cướp lục soát lấy 1 cái túi-sắc-nhỏ đựng bạc và 2 cái vali đựng quần áo, cả thảy mất chừng 1.100\$.

Qua ngày 18 Avril có người đến báo tin, ông Cò cho lính theo đuổi an cướp đến Cù-lao Cái-châm làng An-hòa (Cántho) bắt được tên Sừ, tên Phương, tên Lữ và tên Quý, hỏi ra chúng nó chịu có đi an cướp trong đêm đó, trước khi đi có trụ tại nhà tên Sừ, khi về cùng về đó mà chia đồ lạng. Xét nhà tên Phương bắt đang cây súng carbine à air Car-bona dồn đạn chevroletin mà bắn, còn nhà tên Sừ thì có soufre salpêtre.

Giải chúng nó qua Tòa Cántho, quan Thám-an đem hết vô khám rồi đăng tra vấn làm mới thêm.

AN CƯỚP ĐÁNH BAN LỬA

Đêm 17 Avril lúc 11 giờ khuya, một dân an cướp độ chừng 15, 16 tên áp đến đánh bắn lửa Phước-truật-Nguyên của chệp Phước-kien ở Mỹ-thuận chợ Cai-von Cántho.

An cướp bắn súng trúng tên Đống ở bàn cạ ứng tiếp và đánh tên Giang-

phong tài-phủ, trong tiệm, lỗ đàu. Lục soát lấy hết quần áo trong tiệm và bắt, rồi bắt lấy bạc. Cả thảy mất chừng 7, 8 trăm đồng.

Làng theo đuổi bắt được 2 tên, nạp đến quan Biện-lý Cántho giải giao qua phòng Thám-an đem tra vấn.

AN TRỘM

Đêm 17 Avril, an trộm đến nhà thì Huệ ở đường rạp hát cũ Cántho, lấy một cái rương quần áo đáng chừng 70\$. Rạng ngày người ta có gặp cái rương của thì Huệ an trộm vét hết quần áo bỏ rương không sau rạp hát cũ.

Còn an trộm và quần áo đều hiện mất.—Kiếm

A XÂM NHẬP XƯƠNG SÔNG

Ngày 17 Avril, A-Xâm, nằng dàu của chủ Cam tiệm ở chợ Cántho, giận chống nó hay là giận ai không biết, lúc 11 giờ trưa ra đến cá co dò nhảy xuống sông liễu mình (muốn lặn về Tàu), may lúc đó có một người dừn bà An-nam ngó thấy bèn nhảy theo nắm A-Xâm lại la lên, người ta đến tiếp đem A-Xâm lên bờ, chống nó hay đến nơi tiêu... tiêu... ít tiếng rồi dừn về nhà nhốt trong phòng chống cho hầu đi dừn nữa hết.

CHỆC DANH CHỆC

Ngày 15 Avril, tên chệp Triệu-châu ở ghe hàng lên chợ gây lộn với một tên chệp Quảng-dông. Ban sơ còn dùng miệng sau dùng tay thôi nhau trước tiệm cá mọng. Chệp Phước-kien thấy vậy vô cang ra, tên Triệu-châu ngó Phước-kien binh chệp Quảng-dông mà bỏ mình nên sáng cầm cục sỏi trong tay lên liên tên Phước-kien, tên này lẹ mình nó khỏi cục sỏi và vào ngực một đứa nhỏ An-nam năm chệp giết. Chệp diện hồn, tưởng là ông hồn bực mình, song rất may, giầy lều dừn nó tỉnh lại, chệp nài nó cạo 2\$ uống thuốc. Còn sự đánh nhau cũng hué. (Nó với hóa cũng thờ một ông hồn mà cạnh mà tả làm chi?) Hué.

Rạchgia

GÀ MÀ ĐÀ GÀ TRÔNG

Ngày 8 Avril 1922 lúc 8 giờ sớm mai tại chợ Rạchgia có xảy ra một đám gà mà đà gà trống có tích nghe ra như vậy. Tại Châu gà nghĩa cùng tên Tiếng, lúc duyên mạng nghĩa nóng thì Chấn có cho tên Tiếng mượn 500\$00. Nay tên Tiếng lảnh Chấn muốn giữ cuộc tình thì phải thôi ý số. Chuyện vậy mà nói lấy quay một bới, rồi thì Chấn nắm tên Tiếng mà đánh làm om-sòm trong nhà chợ.—Bất.

Sadec (Cochinchina)
Ngày 16 Avril tại chợ làng Hội-an cách châu thành Sadec chừng 30 ki-lô-mét bị lửa phát cháy 7 căn phố ngói vách vôi. Lửa thiêu rụi hết sự hư hao chừng 6.000\$ hàng người vô hại. Chưa rõ được nguyên do bởi đâu?

Dịp Tốt

Có người muốn bán 10 cái xe kéo còn mới—Giá rẻ.

Ai muốn mua xin do nơi báo quán Aq-là Cántho.

Lời rao

Muốn chượng một số đất khẩn tại làng Vĩnh-bình (Rạchgia) có mướn hợp-đo ngoại ngạch do rồi đoạt thành 800 mẫu, khai phá cây cấy rồi chừng 600 mẫu còn lại 200 mẫu rừng tràm. Có đứng bộ 200 mẫu.

Ai muốn xin do nơi Nguyễn-văn-Phước Agent d'affaire (Rạchgia)

Dầu - Từ - Bi

Nguyễn thứ dừn này, đồng là Từ-Bi và hiệp với các vị thuốc khác mà chế ra, nên gọi tên là Dầu-Từ-Bi.

Dầu-Từ-Bi chủ trị các chứng kể sau đây hiệu-nghiem lâm-khinh phong, tê-thấp, phong nổi có để cùng thân mình các thứ ghê, trặc tay, trặc chơn, nhức mỗi rêm cả mình, bỏ dùng dầu này thì quả thấy công hiệu. Còn mấy nhà có con nít nhỏ thì nên mua để dành khi nó ho nóng, đau bụng, hoặc ỉl vẹo, ăn bú không tiêu, sanh chứng đau bụng sinh-bụng, no hơi, hoặc có ghê ngứa, ghê phỏng, phỏng lửa, thối lỗ tai, các chứng này bỏ dùng Dầu-Từ-Bi mà trị thì mau lành bệnh lắm.

Thiệt là rất tiện dụng, mấy nhà có con nên lưu-ý.

Giá bán: mỗi vè lớn 0\$70, mỗi vè nhỏ 0\$30.

Có trữ bán tại tiệm Chụp-hình mới "Photo-Nouvelle" ở gần chợ Cántho. Photo-Nouvelle Rue du Marché à Cántho

Bán

1 cái xe hơi Henson, 6 máy, 7 chỗ ngồi còn mới tinh hảo.

1 cái xe hơi Buick, 6 máy, 7 chỗ ngồi, còn tốt, giá là 1.200\$00.

Ai muốn mua do nơi bán: Garage T. D. NGHIA — CANTHO-VILLE

GARAGE TRẦN-DAT-NGHIA

Cantho—(Cochinchina)

SỬA CÁC THỨ NÀY:

Xe hơi, tàu hơi, máy lửa, xe máy, máy may, máy viết chữ, máy nói, tủ sắt, v.v.v.

Công việc làm kỹ lưỡng, mau mà giá rẻ.

Có trữ bán vô tội xe hơi, xe kéo và xe máy, máy may hiệu Singer và xe kéo mới.

Dầu nhớt, dầu sống. Bỏ phụ tùng xe hơi và xe máy vào v.v.

Lãnh làm sườn nhà và hàng rào sắt.

Tại hãng có sẵn xe hơi để cho mướn đi chơi, cũng bao đi xe. Giá định ước luôn luôn.

CAFÉ RESTAURANT

Hing Hing

Gn nhà hội làng Tânan

Kính chào quý ông và quý thầy, tôi mới lập nhà hàng bán cơm tây, bửa lễ từ món par plat ăn món nào thì tính theo món ấy, tiệm tôi nấu đồ ăn ngon kỹ lưỡng sạch sẽ, ban ngày đồ ăn khác ban đêm đồ ăn khác, có làm đồ bửa bính tây, hoặc có đám tiệc chỉ thị tiệm tôi công bao lãnh mà nấu. Vậy quý ông và quý thầy có đi Cántho xin đến tiệm tôi thì tôi sáng lòng tiếp rước,

Giá rẻ !!! Giá rẻ !!!

KINH CÙNG QUÍ-VỊ RỒ:



Bồn-biên mới tiếp đượ một kỳ viết kẹp theo tờ báo "Porte-plume à rétro-voir" à remplissage automatique, có viết bằng metal nickelé đẹp lắm, không thua gì các hiệu khác.

Giá định bán rẻ, mà cây... 0\$60

Ai mua nhiều về bửa lại 12 cây, giá chắc là... 6\$00

Thứ viết này không phải xấu mà bẻ gãy, cũng là viết của các trường Langsa gởi qua, người giữ kỷ cương thì cũng dùng lần đặng.

Kỹ này lại không bao nhieu; như Quí-Vị cần dùng viết thư đến mua mau mau kéo bẻ.

Xin để thư và mandat cho:

M. Trần-dat-Nghia Quản-lý An-Quán An-Hà Cántho.

TÌNH DUYÊN TÁI HÔI

Suân-giá

THÁI-TUÔNG-LONG—(CANTHO)
(TIẾP THEO)

Ba-Tinh, nghe vợ con nói cũng có lý phải, song không còn tự chủ được, vì Lang-Nương đã cướp cái hôn khôn của và rồi! Chết và còn cái vĩa dãi mà thôi, nên chẳng còn biết thương vợ thương con chút nào. Và gục mặt xuống gối lả rồi nói: chừa khóa tổ nơi tay mấy cái mà ai vô đó lấy của? Đâu mấy có chết thì nào đi nữa lâu cũng biết rồi. Mấy đừn có thấy vợ chống con vô trốn mướn có cho nó. Tao rõ biết lâu rồi mấy lần đi về đi đừn có nói nữa mà mang khốn đi giờ. Hai Duyên bị chống để quyết cho nàng lấy của ấy, nàng ứ lòng vừa muốn mở miệng kêu nài nữa, bị Tinh xô nhào hai mẹ con ra ngoài sân mà đóng cửa lại. Hai Duyên kêu trời than khóc gây lạng có mồm lạng lan nước

mắt dàu con trở về liadinh.

Về đến nhà, thì Duyên bèn đem chuyện bị Tinh đánh chửi, đứn đi thuật lại ông Tộc nghe. Ông Tộc nghe nói lấy làm thương hai cho cháu rất vô phước tướng gả cháu cho giàu cho nó như tấm thân. Có đến dàu giàu sang trước mặt mà cực khổ sau lưng. Vậy ruộng đất của anh chị mình khi lâm chung giao cho vợ chống như cái quần mình đã nói với nó mà giao lại cho nó nhiều phen, song nó từ chối hoài, bây giờ vợ chống nó đã thôi nhau rồi, mình cũng phải rời làng xóm tại chừng đàng có giao ruộng đất lại cho hai đứa cháu.

Ông Tộc đã nhứt định như vậy, song còn chờ ít ngày cho, hướn việc rồi sẽ tính. Tề ra, song thác không chừng, ông Tộc chưa kịp giao của lại cho cháu, rồi lâm bệnh có vài ngày bốn lả khỏi xác. Vợ ông Tộc là Nguyễn-thị-Tham và hai Duyên khóc than không kể xiết, lo lắng rất trọng thể, có đánh giấy thép cho vợ chống thấy thông Nhon ở Châu

độc về liadinh chịu tang cho chú.

Lần hồi ngày tháng tự trôi dừa, xuôn qua lại, ông Tộc mắng phán tình gần một năm bà Tham không giao ruộng đất lại cho thì Duyên. Duyên cũng an lòng không đòi hỏi, hai mẹ con ở trong nhà hàng ngày lo giúp công việc nhà cho thêm mà ăn hết cơm. Còn Ba-Tinh đánh lộng hồ giết nằng không hề đi đừn.

Một đêm kia Bà Tham nằm nghĩ ra một chước như vậy: và chẳng mình với ông Tộc làm bạn từ thuở còn xuôn xuôn đến nay dàu bạc mà không có con. Ông vô phước mất rồi còn mình lại đây trợ trợ; nếu một mai mình nhắm mắt đi rồi thì gia tài này sẽ về hết cho hai đứa cháu nội ông là Duyên với Nghĩa ăn chứ ai, vì vườn đất thì ông Tộc đừn bỏ, còn thông hai Trừu là cháu ruột của mình hưởng được cái gì đâu? Nay tháng Trừu chết vợ, nó cũng có thể đến muốn cho tháng Trừu ăn trọn của mình sau khi mình nhắm mắt, thì phải đánh ép thì Duyên làm bạn với nó thì

xong. Hai đứa nhăm công xứng đôi, tháng Trừu chết vợ không con, con Duyên có con chống bó. Một dằng là cháu ông, một dằng là cháu bà, nhăm công vô cang. Ngủ vậy bà Tham mới kêu Trừu đến nhà thuật việc mình đã tính. Tề ra Trừu cũng có lòng muốn thì Duyên hãy lâu, song không dám mở miệng, may nghe có nói như vậy thì mừng, làm sửa soạn cạo gọt tóc ngày cạo lán là nơi nhà có hoai đàng có vô vĩa thì Duyên. Còn thì Duyên lúc này dọn sửa đã bớt nỗi thâm hấu người, ăn ngủ được, da thịt sỗ, xem rất mần mà, kìa mới thấy nàng tướng là gái trẻ vừa trở mả. Bởi vậy Trừu thấy nàng thì từ-tướng muốn cùng nàng nên cang vợ chống. Còn Bà Tham thấy ý cháu mình thêm thì Duyên như mèo thềm mèo bèn lập chước để thử lòng thì Duyên coi ra thế nào.

Một ngày kia Bà Tham mới kêu thì Duyên mà nói rằng: cháu ơi, mẹ muốn nói ra những trên lời, song cực chẳng đã mẹ phải nói cho cháu nghe, cháu liệu mà

chăm chước lấy. Và chẳng cha mẹ cháu khuất bởi em cháu dừn thì nên rằm dừn thì nên ba, vợ chống mẹ cháu dừn đến lớn khôn định đôi gả lừa, lựa chỗ từ tể sang giàu cho hai cháu nhờ tấm thân. Con Nghĩa có phước được chống yêu, thiêm mướn cho nó lằm; duy có cháu vô phước quá, phận mống cánh chường. Ba-Tinh nó bỏ biệt cháu rồi, mẹ nghĩ không lẽ cháu ở vậy hoài cho đến già được? Vì cháu dừn còn xanh tuổi còn trẻ, là phải kiếm đôi bạn khác mà mần ăn. Chẳng những mẹ thấy cháu có đôi bạn khác mẹ mần mà thôi, còn gia tài mẹ dừn mẹ sẽ giao hết về cho cháu trọn quyền thờ bường, cháu đi cháu bây giờ ngồi mà chờ Ba-Tinh cho đến chết nó cũng không trở lại với cháu dàu. Vì nó đã chừa cháu mà lấy dừa khác rồi, cháu chẳng nên thương tướng nó nữa, vô ích. Theo ý thiêm thì vậy, chẳng hay ý cháu nghĩ cho sao?

(Còn nữa)

